

TTĐT (2)

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2216/QĐ-TTg Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn nhà nước giai đoạn 2021-2025 tiếp tục có hiệu lực**

CÔNG THÔNG TƯ ĐIỂN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	CHỖ: C
	Ngày: 09/10/2025

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ);*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 13/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ) tiếp tục có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 cho đến khi có văn bản thay thế, bãi bỏ nhưng không quá ngày 31 tháng 12 năm 2025.

**Điều 2. Nguyên tắc áp dụng pháp luật**

Việc áp dụng Luật số 68/2025/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 1 Quyết định này được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị báo cáo Bộ Tài chính để chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn, xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo. Bộ Tài chính, các Bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố với vai trò là cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm kiểm soát, giám sát các doanh nghiệp thực hiện đúng quy định trong thời gian chuyển tiếp, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

**Điều 4.** Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước;
- VPCP, BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (02b).

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

